| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SẦM SƠN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 25 - 7 - 2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thuyên;
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Hay;
Bà Nguyễn Thị Phương Mai.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2022/TLST- HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn N** - sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Số nhà 53 Ngô Văn Sở, khu phố Hải Thành, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết đọc, viết; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Trần Văn N (đã chết); Mẹ: Vũ Thị H; Gia đình có 02 anh em, Nam là con đầu; Vợ: Trần Thị L, có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 10/8/2007 bị Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn) xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", ngày 05/9/2009 chấp hành xong hình phạt;

- Ngày 23/4/2013 bị Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn) xử phạt 36 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý", ngày 24/9/2015 chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 28/9/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn ( nay là thành phố Sầm Sơn) xử phạt 18 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; ngày 30/9/2019 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2022, chuyển tạm giam ngày 03/4/2022 tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt tại phiên tòa.

**2. Lê Văn L** - sinh năm 1982.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: Lê Văn H (đã chết); Mẹ: Trình Thị N, sinh năm 1960; Gia đình có 05 anh em. Long là con đầu; Vợ: Ngân Thị P, sinh năm 1990; Con: có 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/3/2022, chuyển tạm giam ngày 03/4/2022 tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn,tỉnh Thanh Hoá. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Đinh Thị Nga – sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 24/3/2022 tại khu vực đường Nam Sông Mã đối diện sàn bất động sản Thành Công thuộc tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, tổ công tác Công an phường Quảng Châu phối hợp với tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động (PK02) Công an tỉnh Thanh Hoá phát hiện, bắt quả tang Trần Văn Nam ở khu phố Hải Thành, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn đang có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Lê Văn Long ở tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn. Thu giữa trên tay Lê Văn Long 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng, hình tròn (Niêm phong ký hiệu M1); thu giữ trong người Nam số tiền 500.000 đồng (Niêm phong ký hiệu M2), 01 điện thoại hiệu Nokia của Lê Văn Long, 01 điện thoại hiệu Vivo của Trần Văn Nam (Niêm phong ký hiệu M3); thu giữ tại vị trí các đối tượng đứng 01 ống kim loại màu trắng sáng dài 9,5cm; 01 ống kim loại màu trắng sáng dài 17,5cm, một đầu gắn nắp chai nhựa màu xanh và 01 ống hút nhựa màu đỏ dài 5cm quấn băng dính màu vàng; 01 ống hút nhựa màu trắng xanh dài 31cm, tất cả được quấn, buộc lại với nhau bằng băng dính màu đen; 01 xe mô tô hiệu TIANMA biển kiểm soát 36P3 1907 của Lê Văn Long; 01 xe mô tô hiệu Honda Wawe RSX biển kiểm soát 36N1 02908 của Trần Văn Nam.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Nam phát hiện thu giữ 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút màu xanh, kích thuốc khoảng 3cm x 3cm hai đồng được dán kín bên trong chưa 02 viên nén hình tròn màu hồng ( Niêm phong ký hiệu M5) tại hộp đựng đồ, để trong tủ kính bên phải cửa ra vào.

Tại bản kết luận giám định số: 1207/KL-KTHS ngày 29/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận (BL 70): - 04 viên nén hình tròn màu hồng đều nhau, kích thước 0,5cm, một mặt của 04 viên nén đều có ký hiệu "WY" thu giữ của Lê Văn Long khi bắt quả tang, trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý có tổng khối lượng là 0,436 gam, loại Methamphetamine;

- 02 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Văn Nam khi khám xét, trong phong bì niêm phong ký hiệu m5 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,199 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Văn Nam, Lê Văn Long khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/3/2022, Lê Văn Long gọi điện cho Trần Văn Nam hỏi mua 500.000 đồng ma tuý loại hồng phiến. Nam đồng ý, Long còn hỏi xin bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Trần Văn Nam đi xe mô tổ biểm kiểm soát 36N1 029.08 lên khu vực cầu Treo, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hoá gặp một người đàn ông không quen biết, hỏi mua của người này 300.000 đồng được 06 viên ma tuý loại hồng phiến và xin được bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, Nam về nhà ở tổ dân phố Hải Thành, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn láy ra 02 viên ma tuý hồng phiến cho vào một đoạn ống hút nhựa màu xanh rồi cất trong tủ kính. Còn loại 04 viên ma tuý hồng phiến, Nam gói lại trong giấy bạc để đem bán cho Long.

Khoảng gần 20 giờ 00 phút cùng ngày, Long gọi điện cho Nam và hẹn Nam đem ma tuý đến chỗ cây xăng đường Nam Sông Mã, thuộc tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, Nam cầm số ma tuý mua gói trong giấy bạc cùng bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đi xe máy ra chỗ hẹn. Gặp nhau, Nam đưa ma tuý và nhận 500.000 đồng của Long. Khi đang đưa bộ dụng cụ sử dụng ma tuý thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, dán kín, niêm phong bởi các chữ kí, chữ viết của Lê Minh Tiến, Trần Thị Thuý Hằng, Nguyễn Quang Long, Nguyễn Văn Giáp và các hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại Nokia của Lê Văn Long; 01 điện thoại Vivo; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của Trần Văn Nam hiện đang được bảo quản theo hồ sơ vụ án số tiền 500.000 đồng được kí gửi tại Kho bạc Nhà nước Thành phố Sầm Sơn.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu TIANMA biển kiểm soát 36P3 – 1907 thu giữa khi bắt quả tang Lê văn Long. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Trịnh Văn Trường, anh Trường không biết việc Long sử dụng vào việc phạm tội, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trường.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 36N1- 02908 thu giữ khi đang bắt quả tang Trần Văn Nam. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của chị Trần Thị Liên ( vợ Nam). Chị Liên không biết việc Nam sử dụng vào việc phạm tội, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Liên.

Cáo trạng số 52/CTr - VKS.SS ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố Trần Văn Nam về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Lê Văn Long về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 47 Bộ luật hình sự đối với Lê Văn Long; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn Nam; xử phạt Trần Văn Nam, mức án từ 27 đến 33 tháng tù, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; xử phạt Lê Văn Long, mức án từ 12 đến 18 tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1].Về tố tụng:* Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện điều tra, truy tố đúng theo quy định của pháp luật. Qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

*[2]. Về nội dung vụ án:* Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 24/3/2022 tại khu vực đường Nam Sông Mã đối diện sàn bất động sản Thành Công thuộc tổ dân phố Kiều Đại, phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn, Trần Văn Nam bán cho Lê Văn Long 0,436 gam ma tuý loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng thì bị

bắt qủa tang, khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Nam thu được 0,199 gam Methamphetamine. Tại bản kết luận giám định số: 1207/KL-KTHS ngày 29/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: 04 viên nén hình tròn màu hồng đều nhau, kích thước 0,5cm, một mặt của 04 viên nén đều có ký hiệu "WY" thu giữ của Lê Văn Long khi bắt quả tang, trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý có tổng khối lượng là 0,436 gam, loại Methamphetamine; 02 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Văn Nam khi khám xét, trong phong bì niêm phong ký hiệu m5 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,199 gam, loại Methamphetamine. Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Trần Văn Nam, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Lê Văn Long về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*[3]. Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Trần Văn Nam đã có hành vi đi mua ma túy qua giám định có tổng khối lượng là 0,199 gam loại Methamphetamine, bị cáo Lê Văn Long đã có hành vi tàng trữ 0,436 gam loại Methamphetamine là hoàn toàn không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, là cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ma túy là mối đe dọa đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm sói mòn và ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Quá trình phạm tội các bị cáo nhận thức được pháp luật, nhận thức được hành vi nhưng do nghiện ma túy nên bất chấp pháp luật dẫn đến con đường phạm tội nên cần phải được xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

*[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo thì thấy rằng:* Bị cáo Trần Văn Nam, có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 10/8/2007 bị Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn) xử phạt 30 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", ngày 05/9/2009 chấp hành xong hình phạt; ngày 23/4/2013 bị Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn) xử phạt 36 tháng tù giam về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý", ngày 24/9/2015 chấp hành xong hình phạt; ngày 28/9/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn) xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; ngày 30/9/2019 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo Lê Văn Long, mặc dù chưa có tiền án, tiền sự nhưng các bị cáo phạm tội lần này đều thuộc trường hợp nghiêm trọng. Quá trình phạm tội các bị cáo nhận thức được pháp luật, nhận thức được hành vi nhưng không chịu rèn luyện bản thân,

điều này chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất hạn chế nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo. Nhưng việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

*[5]. Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

*[6]. Về xử lý vật chứng và án phí:* Cần xem xét xử lý theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ:* Điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn L; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn N.

- Điều 61; Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn N, phạm tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy";* Lê Văn L, phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

*Xử phạt:* Trần Văn N, 27 (Hai bảy) tháng tù; Lê Văn L, 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/3/2022.

*Về xử lý vật chứng:* - Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu vật còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đựng trong túi hồ sơ niêm phong của Công an thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu, phát mại 02 chiếc điện thoại đựng trong phong bì niêm phong của Công an thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đựng trong một phong bì niêm phong của Công an thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 51/BBVC-CCTHA ngày 08/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

*Về án phí:* Buộc các bị cáo Trần Văn N và Lê Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Trần Văn N và Lê Văn L, có quyền kháng cáo bản

án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Thuyên**